|  |  |
| --- | --- |
| BỘ Y TẾ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**ĐỀ CƯƠNG TÓM TẮT HỌC PHẦN**

**1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT**

Tên môn học:  **Phương thuốc cổ truyền**

(***Traditional Remedy*)**

Tên học phần:  **Phương thuốc cổ truyền**

(***Traditional Remedy*)**

Mã học phần: 042290

Bộ môn giảng dạy chính: **Dược học cổ truyền**

Bộ môn phối hợp: Không

Đào tạo trình độ: Đại học

Ngành học: Dược học

Định hướng: Dược liệu – Dược cổ truyền

Loại học phần (*bắt buộc/ tự chọn*): Bắt buộc

Số tín chỉ: 2

Tổng số tiết học (tính theo giờ chuẩn):

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Bài tập** | **Thực hành** | **Seminar** |
| 30 | 22 | 0 | 0 | 8 |

Các học phần tiên quyết: Dược học cổ truyền.

**2. MÔ TẢ HỌC PHẦN**

Môn học phương thuốc cổ truyền cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về đại cương phương thuốc cổ truyền, cấu trúc và nguyên lý gia giảm của phương thuốc cổ truyền một số phương thuốc cổ truyền thông dụng.

Phần seminar nhằm giúp người học nhận biết được các vị thuốc trong phương, vận dụng được các nguyên lý để phân tích được cấu trúc, công năng, chủ trị, chú ý khi sử dụng phương thuốc cổ truyền, gia giảm phương thuốc cổ truyền nhằm tăng hiệu lực và giảm tác dụng bất lợi.

**3. MỤC TIÊU HỌC PHẦN**

- Trình bày được các kiến thức cơ bản về nguyên lý cấu trúc, công năng, chủ trị, kiêng kỵ, chú ý khi sử dụng và gia giảm các phương thuốc cổ truyền.

- Phân tích được phương thuốc và gia giảm 20 phương thuốc cổ truyền.

**4. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hình thức**  **[1]** | **Tiêu chí đánh giá**  **[2]** |
| Chuyên cần | Mức độ tham dự lớp học |
| Kiểm tra thường xuyên/ Bài tiểu luận | Trung bình cộng các bài kiểm tra thường xuyên/tiểu luận chấm theo đáp án/phiếu chấm |
| Seminar | Điểm của 1 bài hoặc trung bình cộng của các bài đánh giá ngẫu nhiên lấy điểm trong 4 bài seminar. |
| Thi hết học phần | Điểm của bài thi tự luận hoặc tiểu luận. |

**5. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN**

| **Hình thức**  **[1]** | **Nội dung**  **[2]** | **Tỷ lệ (%)**  **[3]** | **CĐRHP**  **[4]** |
| --- | --- | --- | --- |
| Chuyên cần | Điểm danh các buổi học và/hoặc tính số bài kiểm tra có mặt/tổng số bài kiểm tra | 10 | TĐ 3 |
| Kiểm tra thường xuyên/ Bài tiểu luận | Ít nhất 2 bài | 10 | KT 1-2 |
| Seminar | Đánh giá ngẫu nhiên ít nhất 1 bài cho điểm: Điểm đánh giá phần seminar gồm: chuẩn bị bài (20%), tinh thần, thái độ (20%), kỹ năng và kết quả (60%). | 20 | KN 1-3  TĐ 1-4 |
| Thi hết học phần | Hình thức: tự luận (60 phút), không sử dụng tài liệu hoặc viết tiểu luận. | 60 | KT 1-2 |

**6. TÀI LIỆU HỌC TẬP**

- Bài giảng của giảng viên

- Bộ Y tế (2009), *Phương tễ học*, NXB Y học.

**7. TÀI LIỆU THAM KHẢO CHÍNH**

- Trường Đại học Dược Hà Nội – Nguyễn Mạnh Tuyển chủ biên (2021), Dược lý dược cổ truyền, NXB Y học, Hà Nội.

- Bộ Y tế (2017)*, Dược điển Việt Nam V.*

- Trường Đại học Dược Hà Nội - Phạm Xuân Sinh chủ biên (2014), *Dược học cổ truyền*, NXB Y học, Hà Nội.

- Bộ Y tế (2009)*, Dược điển Việt Nam IV.*

- Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác (2008), *Hải Thượng Y tông tâm lĩnh*, NXB Y học.

- Bộ Y tế (2007), *Bệnh học và điều trị đông y*, NXB Y học.

- Nguyễn Bá Tĩnh (2007), *Tuệ Tĩnh toàn tập*, NXB Y học.

- Chinese Pharmacopoeia Commission (2005), *Pharmacopoeia of the people’s republic of China.*

- Trình Nhu Hải, Lý Gia Canh (2004), *Trung Quốc danh phương toàn tập*, NXB Y học.